|  |  |
| --- | --- |
| CỤC ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM  **PHÁP CHẾ - THANH TRA**  Số: 33 /PC-TT  V/v thẩm định Hồ sơ trình Thông tư quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt (thay thế Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2023* |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Tổ soạn thảo xây dựng Thông tư quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt (thay thế Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018); |

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và các văn bản hướng dẫn quy định về thẩm định dự thảo VBQPPL, phòng Pháp chế - Thanh tra thực hiện thẩm định Hồ sơ trình Thông tư quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt (thay thế Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018) – sau đây gọi là Hồ sơ trình Thông tư như sau:

**1. Về hồ sơ trình**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Thông tư số 26/2022/TT-BGTVT ngày 20/10/2022 của Bộ GTVT quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật của bộ giao thông vận tải, hồ sơ trình Bộ dự thảo Thông tư gồm:

(1) Tờ trình Dự thảo Thông tư;

(2) Dự thảo văn bản;

(3) Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo; đánh giá thủ tục hành chính;

(4) Bản tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động của văn bản;

(5) Bảng so sánh với văn bản sửa đổi, bổ sung;

(6) Văn bản thẩm định của tổ chức pháp chế.

Tuy nhiên, hồ sơ gửi phòng Pháp chế - Thanh tra để tổ chức thẩm định chưa đầy đủ các thành phần hồ sơ nêu trên, còn thiếu các thành phần hồ sơ gồm: (1) Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo; (2) Đánh giá thủ tục hành chính; (3) Bản tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động của văn bản; (4) Bảng so sánh với văn bản sửa đổi, bổ sung.

**Đề nghị:** Tổ soạn thảo bổ sung các thành phần hồ sơ còn thiếu nêu trên.

**2. Ý kiến thẩm định từng nội dung**

***2. 1. Về Tờ trình Bộ GTVT:***

Nội dung Tờ trình đã nêu rõ sự cần thiết ban hành; mục đích, quan điểm xây dựng, quá trình soạn thảo, nội dung chủ yếu của văn bản. Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình chưa nêu rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 22 Thông tư số 26/2022/TT-BGTVT ngày 20/10/2022 của Bộ GTVT.

**Đề nghị:** Tổ soạn thảo kết cấu lại các nội dung theo mẫu tờ trình.

***2.2. Đối với dự thảo***

*a) Sự cần thiết ban hành:*

Nhất trí với sự cần thiết xây dựng dự thảo Thông tư để phù hợp với thực tiễn, bảo đảm sự tuân thủ pháp luật, phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền của Đảng và Nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong việc đưa ra những chính sách pháp luật phù hợp với thực tiễn trong việc quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

*b) Sự phù hợp của nội dung dự thảo Thông tư với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị định với hệ thống pháp luật; tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên:*

- Về nội dung Dự thảo: Phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Dự thảo là cơ sở để thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

- Về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của văn bản trong hệ thống pháp luật hiện hành: Dự thảo Thông tư được xây dựng tuân thủ quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn không mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định hiện hành.

c) Tính khả thi của văn bản: Nội dung của dự thảo Thông tư phù hợp với hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước, với yêu cầu thực tiễn quản lý của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt và người dân.

d) Về ngôn ngữ, kỹ thuật và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản:

(1) Tại khoản 1 Điều 4, Điều 5 và Điều 6 của dự thảo: Đề nghị xem xét việc quy định chức danh trưởng tàu khách và trưởng tàu hàng thành 02 Điều. Lý do: tại điểm a khoản 1 Điều 35 Luật Đường sắt chỉ có quy định 01 chức danh duy nhất cho trưởng tàu và giao Bộ trưởng Bộ GTVT quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn cho chức danh này. Luật Đường sắt không có quy định 02 chức danh trưởng tàu khách và trưởng tàu hàng. Vì vậy, đề phù hợp với Luật Đường sắt đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu giữ nguyên như quy định tại Điều 4 của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT cho phù hợp.

(2) Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20 như sau: *“2. Tùy thuộc vào công nghệ vận hành, khối lượng tác nghiệp, doanh nghiệp sử dụng ~~lao động~~* ***các chức danh*** *quy định tại Điều 4 Thông tư này bố trí số lượng chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu phù hợp****;*** *phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng vị trí công tác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại mục 1 Chương II Thông tư này để đảm bảo an toàn chạy tàu”.* Lý do: Điều 4 của dự thảo quy định về các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tảu.

(3) Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 27 như sau: *“1. Nội dung, chương trình đào tạo chuyên môn trình độ sơ cấp trở lên đối với các chức danh nhân viên trực tiếp phục vụ chạy tàu quy định tại các Điều 5…Điều 16* ***và các chức danh quy định tại Điều 21 (hoặc Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25)*** *của Thông tư này thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học.”*. Lý do: Điều 21 quy định nhiều chức danh cho đường sắt đô thị, do đó cần viện dẫn cụ thể cho phù hợp.

(4) Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 30 như sau: *“2. Ủy* ***ban*** *nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đường sắt chuyên dùng, đường sắt đô thị (sau đây gọi là Ủy* ***ban*** *nhân dân* ***cấp tỉnh)*** *tổ chức sát hạch cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt chuyên dùng, đường sắt đô thị.”.* Lý do: Cho phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phường về cấp đơn vị hành chính.

Đồng thời đề nghị sửa đổi, bổ sung cụm từ “Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh” tại một số Điều trong dự thảo.

(5) Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 37 như sau: *“1. Có đủ điều kiện theo quy định tại ~~mục a, mục b, mục c~~* ***điểm a, điểm b, điểm c*** *khoản 1 Điều 29 của Thông tư này.”*. Lý do: Cho phù hợp với kỹ thuật viện dẫn văn bản QPPL.

Khoản 1 Điều 52 của dự thảo đề nghị sửa đổi, bổ sung tương tự.

(6) Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 38 như sau: *“3.* ***Nguyên tắc hoạt động:*** *Hội đồng sát hạch làm việc theo nguyên tắc … đã biểu quyết”.* Lý do: Tại khoản 3 Điều 54 của dự thảo có viễn dẫn về nguyên tắc hoạt động của Hội đồng sát hạch.

(7) Đề nghị thống nhất 02 cụm từ: “Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền” và “Cơ quan nhà nước có thẩm quyền” được quy định tại khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 53 và khoản 1 Điều 54 của dự thảo. Lý do: Nội dung các quy định này là tương tự như nhau.

(8) Tại khoản 4 Điều 54 đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: *“4. Trách nhiệm, quyền hạn* ***của hội đồng sát hạch****:”*. Lý do: cho thống nhất với khoản 4 Điều 38.

(9) Tại Điều 68 của Dự thảo: Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều này theo hướng giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng quy định tổ chức kỳ sát hạch giấy phép lái tàu cho từng loại hình đường sắt hoặc giao cho Hội đồng sát hạch, Tổ sát hạch quy định. Nếu không giao cho cơ quan nhà nước hoặc Hội đồng, Tổ sát hạch thì các nội dung của quy trình phải được quy định thành các điều cụ thể vào Chương IX của dự thảo.

Lý do:

- Việc để 01 phụ lục có số lượng lớn và nhiều (56 trang) không phù hợp với kỹ thuật soạn thảo văn bản QPPL.

- Quy trình tổ chức kỳ sát hạch giấy phép lái tàu chỉ là các bước để thực hiện việc sát hạch của Hội đồng sát hạch, Tổ sát hạch hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định là phù hợp.

**3. Kết luận**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung trên đối với Hồ sơ trình dự thảo Thông tư, đề nghị Tổ soạn thảo tiếp thu các ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện để trình lãnh đạo Cục xem xét, quyết định.

Trên đây là ý kiến thẩm định của phòng Pháp chế - Thanh tra đối với Hồ sơ trình dự thảo Thông tư, xin gửi Tổ soạn thảo để hoàn thiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - PCT Trần Thiện Cảnh (để b/c);  - PCT Dương Hồng Anh (để b/c);  - Lưu PCTT. | **TRƯỞNG PHÒNG**  **Nguyễn Song Hà** |